

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 293/2020/HS-ST
Ngày: 29-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Liên** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Thiện** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 271/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

LÊ XUÂN D, sinh ngày 21/11/19XX tại T H; ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn T T, xã H Q, huyện H H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân H và bà Lê Thị L; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 31/08/2010, UBND quận Ba Đình, TP Hà Nội ra quyết định số 1931 đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng (Tháng 10/2011 ra khỏi trường giáo dưỡng);

- Ngày 17/01/2013, Công an phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”;

- Bản án số 310/2013/HSST ngày 19/9/2013 TAND huyện Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 21 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 08/12/2014).

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, có mặt.

*** Bị hại:**

Chị **Nguyễn Thị O**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: thôn X, xã P V, thành phố P L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công ăn việc làm và không có tiền ăn tiêu nên khoảng 18h30’ ngày 25/9/2020, Lê Xuân D đến điểm dừng xe buýt ở đại học Công nghiệp Hà Nội gần ngã tư Nhỏn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội và lên xe buýt số 20A chạy theo tuyến từ Cầu Giấy đi Sơn Tây. Khi lên xe buýt, D thấy trên xe đông người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, xe buýt di chuyển được khoảng 50 m đến địa bàn thuộc địa bàn phường Tây Tựu, Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì D phát hiện thấy chị Nguyễn Thị O (SN: 19XX, HKTT: thôn X, xã P V, P L, Hà Nam) để 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng hồng ở trong túi nên D áp sát dùng tay phải trộm cắp chiếc điện thoại của chị O.

Tiếp đó D thấy 01 nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch đứng gần cửa lên, xuống của xe buýt và có để 01 điện thoại ở túi quần nên D chuyển điện thoại Iphone 6S vừa trộm cắp được sang tay trái và dùng tay phải trộm cắp chiếc điện thoại của nam thanh niên trên thì bị anh Trần Đức T (SN: 19XX, HKTT: tập thể thuộc T Y, xã Đ T, H Đ, Hà Nội) phát hiện cùng hành khách trên xe không chế bắt quả tang Lê Xuân D đưa đến công an huyện Đan Phượng để giải quyết. Cùng lúc đó nam thanh niên bị D trộm cắp điện thoại đã lấy lại chiếc điện thoại và xuống xe. Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành ra soát nhân chứng, thông báo truy tìm bị hại nhưng không có kết quả.

Do không xác định nhân thân lai lịch của nam thanh niên bị trộm cắp, không thu giữ được tài sản bị trộm cắp nên cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Lê Xuân D đối với nam thanh niên nêu trên để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại kết luận định giá tài sản số 262/KL-HĐĐGTS ngày 28/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S 16G màu trắng hồng, đã qua sử dụng, số IMEI: 353311074553540 trị giá 2.500.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị O đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKS BTL ngày 16/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Xuân D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Xuân D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã quy kết.

Bị hại vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của bị hại, những người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đối với bị cáo Lê Xuân D về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Xuân D từ 09 đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Xuân D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 18 giờ 30 phút ngày 25/9/2020 trên chuyến xe buýt số 20A chạy theo tuyến Cầu Giấy đi Sơn Tây khi tới địa phận phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Lê Xuân D đã hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu trắng hồng trị giá 2.500.000 đồng ở trong túi của chị Nguyễn Thị O nhằm mục đích bán lấy tiền ăn tiêu. Chính vì vậy Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Xuân D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu riêng về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi trên không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn vi phạm đạo đức xã hội, gây hoang mang, lo lắng, bất bình trong nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị đưa ra xét xử về tội phạm cùng loại, đã được cải tạo, giáo dục song mà không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện cho bản thân mà để có tiền bất chính bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét bị cáo không có công ăn việc làm nên không có thu nhập. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại chị Nguyễn Thị O đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và đến nay không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên Tòa không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Xuân D** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Xuân D 09 (Chín)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **25/9/2020**.

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Xuân D phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh